

Số: /ĐA-UBND

Yên Nghĩa, ngày tháng 7 năm 2026

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học,
trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường Yên Nghĩa**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện chủ trương của Trung ương và Thành phố Hà Nội về tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, việc xây dựng Đề án tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường Yên Nghĩa là yêu cầu khách quan và cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực giáo dục đặt ra yêu cầu phải đổi mới phương thức quản trị, tinh gọn đầu mối quản lý, đồng thời nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ giáo dục công. Thực tế trên địa bàn phường hiện có một số cơ sở giáo dục cùng cấp học có vị trí địa lý gần nhau, quy mô trường, lớp chưa đồng đều; một số trường có quy mô nhỏ, trong khi một số trường có số lượng học sinh đông, gây áp lực trong công tác quản lý và tổ chức dạy học. Bên cạnh đó, việc duy trì nhiều đầu mối quản lý làm phân tán nguồn lực, chưa phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện có. Trong bối cảnh dân số cơ học trên địa bàn tiếp tục gia tăng, nhu cầu học tập của học sinh ngày càng lớn, việc rà soát, tổ chức lại mạng lưới trường học là giải pháp cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, bán trú và nâng cao chất lượng giáo dục. Vì vậy, việc xây dựng Đề án tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục trên địa bàn phường Yên Nghĩa là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị

Việc xây dựng Đề án tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục trên địa bàn phường Yên Nghĩa được thực hiện trên cơ sở quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời triển khai các định hướng lớn của Trung ương về

phát triển giáo dục và đào tạo, xây dựng Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn mới. Đề án cũng cụ thể hóa các chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Chính phủ và Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp gắn với sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn đầu mối, sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công. Trên cơ sở đó, việc rà soát, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường nhằm bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển Thủ đô, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và ngân sách nhà nước, góp phần phục vụ tốt hơn nhu cầu học tập của Nhân dân.

2. Căn cứ pháp lý

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 17/3/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới;

- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP;

- Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

- Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

- Văn bản số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Các Văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 hướng dẫn việc sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 về việc đẩy mạnh mạng lưới sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

- Văn bản số 8641/VP-NC ngày 12/5/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ;

- Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 10/7/2026 của UBND thành phố Hà Nội triển khai sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường chuyên biệt công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Văn bản số 3465/SGDĐT ngày 16/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc xây dựng Đề án và triển khai sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã;

- Văn bản số 3640/UBND-SNV ngày 21/7/2026 của UBND Thành phố Hà Nội về việc bố trí nhân sự khi sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp xã;

- Thông báo số 192-TB/ĐU ngày 24/7/2026 của Đảng ủy phường Yên Nghĩa phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường Yên Nghĩa.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRƯỚC KHI TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI

I. CÁC LOẠI HÌNH TRƯỜNG HIỆN CÓ

1. Trường chất lượng cao: Không có
2. Trường liên cấp: Không có
3. Hệ thống các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở: Có 13 trường học, trong đó: 07 trường mầm non, 04 trường tiểu học và 02 trường trung học cơ sở.

II. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP; CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CỦA CÁC ĐƠN VỊ HIỆN CÓ

1. Trường mầm non Đồng Dương:

- (1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Mầm non Đồng Dương có 10 lớp với 356 học sinh, bình quân 35,6 học sinh/lớp. Có 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng

Biên chế được giao: 30 người: CBQL 03, giáo viên 25, nhân viên 02 người.

Biên chế hiện có: 26 người: CBQL: 03, giáo viên: 21, nhân viên: 02 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP/ được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 09 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP/ hiện có: 07 người (06 NV nuôi và 01 hỗ trợ phục vụ).

(2) Về cơ sở vật chất

Trường Mầm non Đồng Dương có tổng diện tích đất là 5.985 m², có 02 điểm trường, Khu trung tâm gồm 09 phòng học, 03 phòng chức năng, 01 bếp ăn, 01 phòng hội đồng, 01 hội trường. Điểm trường có 07 phòng học, 03 phòng chức năng, 01 phòng họp, 01 bếp ăn đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Trường mầm non Đồng Mai:

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Trường Mầm non Đồng Mai có 15 lớp với 500 học sinh, bình quân 33,3 học sinh/lớp. Có 05 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 42 người; Trong đó: CBQL 03, giáo viên 36, nhân viên 03 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 35, nhân viên: 03 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 11 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 08 NV nuôi .

(2) Về cơ sở vật chất

Trường Mầm non Đồng Mai có tổng diện tích đất là 4.916,6m², có 16 phòng học, 01 phòng Hội đồng, 01 phòng họp, 03 phòng chức năng, 01 bếp ăn, 01 lưu trữ, 01 phòng y tế đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

3. Trường mầm non Hòa Bình:

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Mầm non Hòa Bình có 09 lớp với 320 học sinh, bình quân 35,6 học sinh/lớp. Có 03 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 25 người; CBQL: 03, giáo viên: 20, nhân viên 02 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 18, nhân viên: 0 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 08 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 06 NV nuôi.

(2) Về cơ sở vật chất

Trường Mầm non Hòa Bình có tổng diện tích đất là 2.174m², có 09 phòng học, 01 phòng Hội đồng, 01 phòng họp, 01 phòng chức năng, 01 bếp ăn, 01 phòng y tế.

4. Trường mầm non Lê Trọng Tấn:

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Mầm non Lê Trọng Tấn có 22 lớp với 850 học sinh, bình quân 38,6 học sinh/lớp. Có 05 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 50; CBQL: 03 người, giáo viên: 45, nhân viên 02 người

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 45, nhân viên: 0 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 18 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 15 người (13 NV nuôi dưỡng, 02 hỗ trợ phục vụ).

(2) Về cơ sở vật chất

Trường Mầm non Lê Trọng Tấn có tổng diện tích đất là 8.777 m², có 23 phòng học, 01 phòng họp, 03 phòng chức năng, 03 hội trường, 01 phòng y tế.

5. Trường mầm non Yên Hòa:

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Mầm non Yên Hòa có 12 lớp với 460 học sinh, bình quân 38,3 học sinh/lớp. Có 03 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 30 người, CBQL: 03; giáo viên 25, nhân viên 02 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 23, nhân viên: 02 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 11 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 10 (02 hỗ trợ phục vụ, 08 NV nuôi dưỡng).

(2) Về cơ sở vật chất

Trường Mầm non Yên Hòa có tổng diện tích đất là 2.631,4 m². Trong đó có 15 phòng học, 01 phòng hội đồng, 01 phòng chức năng, 01 nhà bếp, 01 phòng y tế.

6. Trường mầm non Yên Nghĩa:

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Mầm non Yên Nghĩa có 12 lớp, 440 học sinh, bình quân 36,7 học sinh/lớp. Có 02 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 33 người; 03 CBQL, 28 giáo viên, 02 nhân viên

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 27, nhân viên: 01 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 11 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 06 NV nuôi dưỡng.

(2) Về cơ sở vật chất

Trường Mầm non Yên Nghĩa có tổng diện tích đất là 3.889,21 m², có 12 phòng học, 01 phòng họp, 05 phòng chức năng, 02 nhà bếp, 02 phòng y tế đặt tại 02 điểm trường.

7. Trường mầm non Yên Nghĩa I:

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Mầm non Yên Nghĩa I có 11 lớp với 360 học sinh, bình quân 32.8 học sinh/lớp. Có 04 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 31 người: LĐQL: 03; giáo viên: 26; nhân viên 02 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 24, nhân viên: 0 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 10 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP/2022 hiện có: 05 NV nuôi dưỡng.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường Mầm non Yên Nghĩa I có tổng diện tích đất là 3.428,5m², Có 02 điểm trường: Khu trung tâm: 17 phòng gồm: 07 phòng học; 01 phòng hội trường; 01 phòng nghệ thuật; 01 phòng Tiếng anh; 01 phòng y tế; 01 nhà bếp; 01 phòng thư viện. Điểm trường: 05 phòng học; 01 phòng hội trường; 01 nhà bếp; 01 phòng nghệ thuật; 01 phòng Tiếng anh; 01 phòng y tế; 01 phòng thư viện, 01 phòng bảo vệ.

8. Trường Tiểu học Đồng Mai I

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Tiểu học Đồng Mai I có 20 lớp với 825 học sinh, bình quân 41,3 học sinh/lớp. Có 05 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 36 người. Trong đó: CBQL: 02, giáo viên: 30 và nhân viên: 04 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 02, giáo viên: 22, nhân viên: 03 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (hỗ trợ phục vụ): 02 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 02 người.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường Tiểu học Đồng Mai I có tổng diện tích đất là 5.469m², 24 phòng học, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng y tế, 01 phòng truyền thống, 01 phòng hội đồng, 01 phòng đoàn đội, 02 phòng sinh hoạt chuyên môn, 01 nhà đa năng, 01 phòng bảo vệ.

9. Trường Tiểu học Đồng Mai II

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Tiểu học Đồng Mai II có 14 lớp với 483 học sinh, bình quân 34.5 học sinh/lớp. Có 02 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 26 người. Trong đó: CBQL: 02, giáo viên: 20, nhân viên: 04 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 01, giáo viên: 16, nhân viên: 01 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (hỗ trợ phục vụ): 02 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 01 người.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường Tiểu học Đồng Mai II có tổng diện tích đất là 4.695m², 20 phòng học, trong đó: 14 phòng học văn hóa, 05 phòng học bộ môn, 01 phòng học Stem, phòng Hội đồng: 01; phòng Đoàn đội: 01; phòng thư viện: 01; phòng thiết bị: 01; phòng y tế: 01; nhà Đa năng: 01; nhà ăn, bếp ăn: 01; phòng bảo vệ: 01 phòng.

10. Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn có 21 lớp với 1.084 học sinh, bình quân 51.6 học sinh/lớp. Có 02 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 39 người. Trong đó: CBQL 02, giáo viên: 33, nhân viên : 04 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 02, giáo viên: 28, nhân viên: 03 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (hỗ trợ phục vụ): 02 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có (hỗ trợ phục vụ): 02 người.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn có tổng diện tích đất là 10.636,7m², 22 phòng học, 01 phòng tham vấn, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng y tế, 01 phòng Hội đồng, 01 phòng đoàn đội, 01 nhà đa năng, 01 phòng bảo vệ. (Dự kiến tháng 09 sẽ có thêm 12 phòng học mới).

11. Trường Tiểu học Yên Nghĩa

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường Tiểu học Yên Nghĩa có 48 lớp với 2.396 học sinh, bình quân 49.9 học sinh/lớp. Có 06 tổ chuyên môn và 01 tổ hành chính.

Biên chế được giao: 71 người. Trong đó CBQL: 03, giáo viên: 64, nhân viên: 04 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 03, giáo viên: 59, nhân viên: 04 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 03 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 03 hỗ trợ phục vụ.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường Tiểu học Yên Nghĩa có tổng diện tích đất là 12.538 m², Phòng học: 50, Phòng họp: 02, Nhà Đa năng: 01, Phòng dạy thể dục: 03, Phòng Y tế: 02, Phòng hành chính: 01, Phòng Đội: 01, Phòng thư viện: 01, Phòng tin học: 02, Nhà ăn, bếp ăn: 01, Phòng bảo vệ: 02 phòng.

12. Trường THCS Đồng Mai

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường THCS Đồng Mai 29 lớp với 1.310 học sinh, bình quân 45.2 học sinh/lớp. Có 02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 48 người. Trong đó: CBQL: 03, giáo viên: 40, nhân viên: 05 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 02, giáo viên: 21, nhân viên: 03 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (NV nuôi + hỗ trợ phục vụ): 02 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có: 0 người.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường THCS Đồng Mai có tổng diện tích đất là 11.196 m², Phòng học: 29 phòng, Phòng Hội đồng: 01, Phòng thể dục: 01 Phòng Y tế: 01, Phòng kế toán: 01, Phòng hành chính: 01 Phòng Đội: 01, Phòng thư viện: 01, Phòng tin học: 01, Phòng Tham vấn tâm lý: 01, Phòng bảo vệ: 01, Phòng Tiếp dân: 01, Phòng Công đoàn 01, Phòng chờ giáo viên: 02, Phòng Truyền thống : 01, Phòng thiết bị: 01.

13. Trường THCS Yên Nghĩa

(1) Về tổ chức bộ máy, biên chế

Năm học 2026 - 2027, Trường THCS Yên Nghĩa có 52 lớp với 2.358 học sinh, bình quân 45.3 học sinh/lớp. Có 02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Biên chế được giao: 82 người. Trong đó: LĐQL 03, giáo viên 74, nhân viên 05 người.

Biên chế hiện có: CBQL: 02, giáo viên: 52, nhân viên: 05 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP được giao (hỗ trợ phục vụ): 03 người.

Số LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP hiện có (hỗ trợ phục vụ): 02 người.

(2) Về cơ sở vật chất: Trường THCS Yên Nghĩa có tổng diện tích đất là 10.076 m², Tổng số phòng: 63 (trong đó: 52 phòng học, 08 phòng bộ môn, 01 phòng y tế, 01 phòng họp, 01 phòng truyền thống, 01 phòng thiết bị, 01 phòng văn thư, 01 phòng chuyên môn, 01 phòng thư viện, 01 phòng đoàn đội, 01 nhà đa năng).

TT	Tên trường	Cấp	Số điểm trường	Tổng diện tích đất (m ²)	Số học sinh	Số lớp hiện có	Số phòng học	Số CBQL hiện có	Giáo viên		Nhân viên hành chính		LDHĐ 111	
									Được giao	Hiện có	Được giao	Hiện có	Được giao	Hiện có
1	MN Đồng Dương	Mầm non	2	5.985	356	10	16	03	25	21	02	02	09	07
2	MN Đồng Mai	Mầm non	1	4.916,6	500	15	16	03	36	35	03	03	11	08
3	MN Hòa Bình	Mầm non	1	2.174	320	09	09	03	20	18	02	0	08	06
4	MN Yên Hoà	Mầm non	1	2.631,4	460	12	15	03	25	23	02	02	11	10
5	MN Lê Trọng Tấn	Mầm non	1	8.777	850	22	23	03	45	45	02	0	18	15
6	MN Yên Nghĩa	Mầm non	2	3.889.21	440	12	12	03	28	27	02	01	11	06
7	MN Yên Nghĩa I	Mầm non	2	3.428,5	360	11	22	03	26	24	02	0	10	05
8	TH Đồng Mai I	Tiểu học	1	5.469	825	20	24	02	30	22	04	03	02	02
9	TH Đồng Mai II	Tiểu học	1	4.695	483	14	20	01	20	16	04	02	02	01

TT	Tên trường	Cấp	Số điểm trường	Tổng diện tích đất (m ²)	Số học sinh	Số lớp hiện có	Số phòng học	Số CBQL hiện có	Giáo viên		Nhân viên hành chính		LĐHD 111	
									Được giao	Hiện có	Được giao	Hiện có	Được giao	Hiện có
10	TH Lê Trọng Tấn	Tiểu học	1	10.636,7	1.084	21	22	02	33	28	04	03	02	02
11	TH Yên Nghĩa	Tiểu học	2	12.538	2.396	48	50	03	64	59	04	04	3	03
12	THCS Đồng Mai	THCS	1	11.196	1.310	29	29	02	40	21	05	03	02	0
13	THCS Yên Nghĩa	THCS	1	10.076	2.358	52	52	02	74	52	05	05	03	02
	Cộng		17	86.422,4	11.742	275	310	33	466	391	41	28	92	67

Đánh giá chung:

Qua rà soát cho thấy, cơ sở vật chất của các trường học trên địa bàn phường cơ bản được đầu tư đồng bộ; đa số các trường có đủ phòng học phục vụ công tác dạy học và từng bước được bổ sung các phòng chức năng theo quy định. Tuy nhiên, giữa các trường vẫn còn sự chênh lệch về quy mô diện tích đất, số lượng phòng chức năng và khả năng khai thác cơ sở vật chất; một số trường có quy mô nhỏ, khó khăn trong việc bố trí đầy đủ các không gian phục vụ dạy học, trong khi một số trường có quy mô lớn, áp lực sử dụng cơ sở vật chất cao. Đây là một trong những căn cứ để nghiên cứu phương án tổ chức lại các cơ sở giáo dục, nhằm sử dụng hiệu quả hơn quỹ đất, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC TRƯỜNG CÔNG LẬP THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA UBND PHƯỜNG YÊN NGHĨA

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Thực hiện chủ trương của Trung ương, Chính phủ và Thành phố Hà Nội về sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập nhằm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

- Xây dựng mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường Yên Nghĩa theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp với quy mô dân số, điều kiện phát triển đô thị và nhu cầu học tập của Nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có; tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Bảo đảm việc sắp xếp không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, quyền học tập của học sinh và quyền, lợi ích hợp pháp của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Yêu cầu

- Việc sắp xếp phải bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố Hà Nội và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ; bảo đảm sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên và Nhân dân.

- Không làm gián đoạn hoạt động dạy học; bảo đảm ổn định tâm lý học sinh, phụ huynh, giáo viên và duy trì chất lượng giáo dục trong quá trình triển khai.

- Bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, quỹ đất giáo dục và các nguồn lực hiện có; hạn chế phát sinh đầu tư, đầu mối quản lý mới.

3. Nguyên tắc sắp xếp

Việc rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường Yên Nghĩa được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương; đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Ưu tiên sắp xếp đối với các trường cùng cấp học có địa bàn phục vụ liên kề hoặc gần nhau, quy mô lớp/trường thấp, có khả năng sử dụng chung cơ sở vật chất, đội ngũ và bộ máy quản lý.

- Bảo đảm phù hợp với đặc điểm dân cư, vị trí địa lý, điều kiện giao thông và khả năng tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh; không làm ảnh hưởng đến nhu cầu học tập, đi lại bình thường của học sinh và việc đưa đón của phụ huynh.

- Việc sắp xếp phải gắn với nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, sử dụng hiệu quả quỹ đất, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và đội ngũ giáo viên; tăng cường điều kiện tổ chức học 02 buổi/ngày, bán trú và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Sau sắp xếp, các cơ sở giáo dục phải bảo đảm quy mô trường, lớp phù hợp theo định hướng của Thành phố.

- Không thực hiện sáp nhập trường mầm non với trường tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông nhiều cấp học; hạn chế xáo trộn đối với các cơ sở giáo dục đã đạt quy mô số lớp theo định hướng của Chính phủ và Thành phố.

- Ưu tiên thực hiện theo mô hình trường đa cơ sở đối với các trường cùng cấp học; chỉ xem xét mô hình trường nhiều cấp học (liên cấp) trong trường hợp phù hợp đặc thù địa bàn và bảo đảm các điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục theo quy định.

- Việc sắp xếp được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định; bảo đảm ổn định tổ chức, tâm lý của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh. Ưu tiên phương án sắp xếp bảo đảm phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, hạn chế đầu tư dàn trải, tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ sở giáo dục.

4. Tiêu chí chung

Việc sắp xếp phải đạt được các mục tiêu chiến lược và tuân thủ các nguyên tắc cốt lõi:

- Tinh gọn đầu mối quản lý hành chính: Giảm tối thiểu **50%** số lượng đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phường quản lý qua các cấp học được sắp xếp. Tinh giảm các chức danh lãnh đạo và bộ phận gián tiếp (kế toán, văn thư, thủ quỹ...) để tập trung nguồn lực cho chuyên môn.

- Lấy người học làm trung tâm và bảo đảm quyền học tập: Tuyệt đối không làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh. Bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục bình đẳng, đặc biệt là với học sinh khuyết tật.

- Giữ ổn định hoạt động dạy và học: Quá trình sắp xếp không được làm gián đoạn hoạt động giáo dục, đảm bảo ổn định tâm lý học sinh, phụ huynh và giáo viên. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực: Khắc phục tình trạng cơ sở vật chất xuống cấp, diện tích nhỏ hẹp hoặc các trường nằm quá gần nhau gây chồng chéo địa bàn tuyển sinh. Nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất, trang thiết bị, quỹ đất giáo dục hiện có.

- Công khai, minh bạch và đồng thuận: Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ; đảm bảo sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

a) Đối với trường mầm non

- Sau sắp xếp, tổ chức lại thành trường có tối thiểu 30 lớp và không quá 35 trẻ/lớp theo định hướng quy mô mạng lưới cơ sở giáo dục của Thành phố.

- Việc sắp xếp phải bảo đảm điều kiện tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; phù hợp với bán kính phục vụ, điều kiện đưa đón trẻ và khả năng tổ chức bán trú của nhà trường.

- Ưu tiên sắp xếp các trường có quy mô nhỏ, nằm gần nhau, có khả năng sử dụng chung cơ sở vật chất, thiết bị và bộ máy quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

b) Đối với trường tiểu học

- Sau sắp xếp, tổ chức lại thành trường có tối thiểu 40 lớp và không quá 35 học sinh/lớp theo tiêu chí định hướng của Thành phố.

- Việc sắp xếp phải bảo đảm đủ điều kiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, bán trú, giáo dục hòa nhập, chuyển đổi số và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên hiện có.

- Ưu tiên sắp xếp các trường có vị trí gần nhau, có khả năng sử dụng chung cơ sở vật chất, thiết bị và bộ máy quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

c) Đối với trường trung học cơ sở

- Sau sắp xếp, tổ chức lại thành trường có tối thiểu 45 lớp và không quá 45 học sinh/lớp theo định hướng của Thành phố.

- Thực hiện sắp xếp đối với các trường chưa đảm bảo quy mô số lớp tối thiểu theo quy định.

- Ưu tiên sắp xếp các trường có vị trí gần nhau, có khả năng sử dụng chung cơ sở vật chất, thiết bị và bộ máy quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường.

5. Tiêu chí cụ thể

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường Yên Nghĩa được thực hiện trên cơ sở rà soát toàn diện về quy mô trường, lớp, số lượng học sinh, vị trí địa lý, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và khả năng tổ chức hoạt động của từng nhà trường. Ưu tiên xem xét sắp xếp đối với các trường cùng cấp học có vị trí liền kề hoặc khoảng cách gần nhau, thuận lợi cho việc tổ chức theo mô hình trường đa cơ sở, sử dụng chung bộ máy quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Việc sắp xếp đồng thời phải bảo đảm quy mô trường, lớp theo định hướng của Thành phố, phù hợp với tốc độ gia tăng dân số, nhu cầu học tập của học sinh và quy hoạch phát triển đô thị trên địa bàn phường. Đối với trường đã có quy mô phù hợp, hoạt động ổn định và việc sắp xếp không mang lại hiệu quả rõ rệt về tổ chức bộ máy thì giữ nguyên. Quá trình xây dựng phương án bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh, thuận lợi cho việc đưa đón của phụ huynh, đồng thời góp phần tinh gọn đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CỤ THỂ

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại các trường học

Sau khi tổ chức lại còn 06 trường học công lập, giảm 07 đầu mối, tương ứng **53.8%** so với hiện trạng. Trong đó, cấp mầm non giảm từ 07 trường xuống

còn 03 trường, cấp tiểu học giảm từ 04 trường xuống còn 02 trường; cấp trung học cơ sở từ giảm từ 02 trường xuống còn 01 trường.

1.1. Đối với cấp học Mầm non : Hình thành 03 trường

1.1.1. Trường Mầm non Đồng Mai

- (1) Tên trường sau tổ chức lại: **Mầm non Đồng Mai**
- (2) Sắp xếp, tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập các trường Mầm non: Đồng Dương - Đồng Mai - Hòa Bình.
- (3) Loại hình trường: Trường đa cơ sở.
- (4) Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Cổ Bản (Địa chỉ của trường Mầm non Đồng Mai hiện nay).
- (5) Tổng số phân hiệu/điểm trường: 03 điểm trường (trong đó 01 điểm trường Đồng Dương có 02 cơ sở. Sau khi sắp xếp, hai cơ sở này tiếp tục được duy trì trong cùng điểm trường Mầm non Đồng Dương và không được xác định là các cơ sở độc lập).
- (6) Về tổ chức bộ máy, biên chế : Quy mô sau sắp xếp: Bố trí 34 lớp, 1.176 học sinh, 03 cơ sở; bình quân 35 học sinh/lớp, đáp ứng tiêu chí quy mô tối thiểu đối với trường mầm non sau sắp xếp.

(7) Về cơ sở vật chất:

Tổng diện tích đất 13.075,6 m², 41 phòng học, 07 phòng chức năng, 03 bếp ăn, 02 phòng hội đồng, 03 phòng y tế, 03 phòng họp.

1.1.2. Trường Mầm non Lê Trọng Tấn

- (1) Tên trường sau tổ chức lại: **Mầm non Lê Trọng Tấn**
- (2) Sắp xếp, tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập các trường Mầm non: Yên Hòa và Lê Trọng Tấn.
- (3) Loại hình trường: Trường đa cơ sở.
- (4) Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Quyết Thắng (Địa chỉ của trường Mầm non Lê Trọng Tấn hiện nay).
- (5) Tổng số phân hiệu/điểm trường: 02 điểm trường.
- (6) Về tổ chức bộ máy, biên chế : Quy mô sau sắp xếp: Bố trí 38 lớp, 1.310 học sinh, 02 cơ sở; bình quân 35 học sinh/lớp, đáp ứng tiêu chí quy mô tối thiểu đối với trường mầm non sau sắp xếp.

(7) Về cơ sở vật chất:

Tổng diện tích đất 11.408,4 m², 38 phòng học, 01 phòng hội đồng, 01 phòng họp, 04 phòng chức năng, 03 hội trường, 02 phòng y tế, 01 nhà bếp.

1.1.3. Trường Mầm non Yên Nghĩa

- (1) Tên trường sau tổ chức lại: **Mầm non Yên Nghĩa**
- (2) Sắp xếp, tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập các trường Mầm non: Yên Nghĩa - Yên Nghĩa I.

(3) Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

(4) Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Do Lộ (Địa chỉ của trường Mầm non Yên Nghĩa hiện nay).

(5) Tổng số phân hiệu/điểm trường: 02 điểm trường (01 điểm trường Yên Nghĩa I có 02 cơ sở).

(6) Về tổ chức bộ máy, biên chế : Quy mô sau sắp xếp: Bố trí 30 lớp, 800 học sinh, bình quân dự kiến 26.6 học sinh/lớp, đáp ứng tiêu chí quy mô tối thiểu đối với trường mầm non sau sắp xếp.

(7) Về cơ sở vật chất:

Tổng diện tích đất 7.317,71 m², có 34 phòng học, 1 phòng hội trường; 01 phòng hội đồng, 01 phòng họp, 09 phòng chức năng, 01 hội trường, 01 phòng thư viện 03 phòng y tế, 03 nhà bếp.

1.2. Đối với cấp học Tiểu học

1.2.1. Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn

(1) Tên trường sau tổ chức lại: Tiểu học Lê Trọng Tấn.

(2) Sắp xếp, tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập các trường Tiểu học: Đồng Mai I, Đồng Mai II và Lê Trọng Tấn.

(3) Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

(4) Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Do Lộ (Địa chỉ của trường Tiểu học Lê Trọng Tấn hiện nay).

(5) Tổng số phân hiệu/điểm trường: 02 điểm trường.

(6) Về tổ chức bộ máy, biên chế : Quy mô sau sắp xếp: Bố trí 68 lớp, 2.392 học sinh, 03 cơ sở; bình quân 35 học sinh/lớp đáp ứng tiêu chí quy mô tối thiểu đối với trường Tiểu học sau sắp xếp.

(7) Về cơ sở vật chất:

Tổng diện tích đất 20.800,7 m². Có 66 phòng học (Dự kiến tháng 09 sẽ có thêm 12 phòng học mới) , 02 phòng hội đồng, 03 phòng thư viện, 03 phòng đoàn đội, 03 phòng thiết bị, 03 phòng y tế, 03 nhà đa năng, 03 phòng bảo vệ, 03 phòng truyền thống, 03 bếp ăn, 01 phòng tham vấn.

1.2.2. Trường Tiểu học Yên Nghĩa (giữ nguyên)

Giữ nguyên Trường Tiểu học Yên Nghĩa, không thực hiện sắp xếp do nhà trường đã bảo đảm quy mô theo tiêu chí quy định. Quy mô hiện có: 48 lớp, 2.396 học sinh; bình quân 50 học sinh/lớp. Vị trí trường thuận lợi cho công tác tuyển sinh, tổ chức dạy học và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn.

Trường hiện có 02 điểm trường, không được xác định là 02 cơ sở độc lập.

Kết quả sắp xếp cấp tiểu học: Từ 04 trường tiểu học giảm còn 02 trường (giảm 02 đầu mối quản lý, tương ứng 50%). Sau khi sắp xếp, 100% các trường tiểu học đều có quy mô từ 40 lớp trở lên, đáp ứng tiêu chí quy mô theo định hướng

của Thành phố, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

1.3. Đối với cấp học Trung học cơ sở

Đối với cấp học Trung học cơ sở, hiện nay trên địa bàn phường Yên Nghĩa có 02 trường, gồm trường trung học cơ sở Đồng Mai và trường trung học cơ sở Yên Nghĩa. Qua rà soát cho thấy, trường trung học cơ sở Đồng Mai có quy mô 29 lớp 1.310 học sinh, chưa đáp ứng tiêu chí quy mô tối thiểu đối với trường trung học cơ sở theo định hướng sắp xếp của Thành phố. Trên cơ sở đó, đề xuất hợp nhất trường THCS Đồng Mai và THCS Yên Nghĩa thành 01 trường THCS hoạt động theo mô hình đa cơ sở, lấy tên là trường THCS Yên Nghĩa.

(1) Tên trường sau tổ chức lại: THCS Yên Nghĩa (Việc lựa chọn tên trường THCS Yên Nghĩa nhằm thống nhất với tên đơn vị hành chính của phường, bảo đảm tính ổn định, thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước, đồng thời tạo sự đồng bộ với định hướng sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn).

(2) Sắp xếp, tổ chức lại trên cơ sở sáp nhập các trường THCS: Đồng Mai và Yên Nghĩa.

(3) Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

(4) Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Quyết Thắng (Địa chỉ của trường THCS Yên Nghĩa hiện nay).

(5) Tổng số phân hiệu/điểm trường: 02 điểm trường.

(6) Về tổ chức bộ máy, biên chế : Quy mô sau sắp xếp: Bố trí thành 81 lớp, 3.668 học sinh, 02 điểm trường; bình quân 45 học sinh/lớp đáp ứng tiêu chí quy mô tối thiểu đối với trường THCS sau sắp xếp.

(7) Về cơ sở vật chất:

Tổng diện tích đất 21.272 m². Có 81 phòng học, 02 phòng y tế, 01 phòng họp, 01 phòng hội đồng, 03 phòng chức năng, 02 nhà đa năng, 01 Phòng Tham vấn tâm lý, 02 phòng truyền thống, 02 phòng bảo vệ, 02 phòng thiết bị, 01 phòng đoàn đội, 01 phòng tiếp dân, 02 phòng công đoàn.

Kết quả sau sắp xếp cấp trung học cơ sở: Từ 02 trường THCS giảm còn 01 trường (giảm 01 đầu mối quản lý, tương ứng 50%). Sau khi sắp xếp, trường THCS Yên Nghĩa có quy mô từ 40 lớp trở lên, đáp ứng tiêu chí quy mô theo định hướng của Thành phố, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

1.4. Tổng hợp kết quả sắp xếp

TT	Tên trường sau sắp xếp	Trường trước sắp xếp	Điểm trường chính và Điểm trường	Số lớp	Số học sinh	Tỷ lệ học sinh/lớp
I	Cấp mầm non					

1	Mầm non Đồng Mai	Mầm non Đồng Mai	Điểm trường chính	34	1.176	35
		Mầm non Đồng Dương	Điểm trường 1			
		Mầm non Hòa Bình	Điểm trường 2			
2	Mầm non Lê Trọng Tấn	Mầm non Lê Trọng Tấn	Điểm trường chính	38	1.310	35
		Mầm non Yên Hòa	Điểm trường 1			
3	Mầm non Yên Nghĩa	Mầm non Yên Nghĩa	Điểm trường chính	30	800	27
		Mầm non Yên Nghĩa I	Điểm trường 1			
II	Cấp tiểu học					
1	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Tiểu học Lê Trọng Tấn	Điểm trường chính	68	2.392	35
		Tiểu học Đồng Mai I	Điểm trường 1			
		Tiểu học Đồng Mai II	Điểm trường 2			
2	Tiểu học Yên Nghĩa (giữ nguyên)	Tiểu học Yên Nghĩa (giữ nguyên)	Điểm trường chính	48	2.396	50
III	Cấp trung học cơ sở					
1	THCS Yên Nghĩa	THCS Yên Nghĩa	Điểm trường chính	81	3.668	45
		THCS Đồng Mai	Điểm trường 1			

Tỷ lệ giảm sau sắp xếp

Cấp học	Trước sắp xếp	Sau sắp xếp	Số trường giảm	Tỷ lệ giảm
Mầm non	7	3	4	57,1%
Tiểu học	4	2	2	50,0%
Trung học cơ sở	2	1	1	50,0%
Tổng cộng	13	6	7	53,8%

2. Phương án sắp xếp nhân sự, tài chính, tài sản, trang thiết bị hoạt động

2.1. Sắp xếp nhân sự

2.1.1. Nguyên tắc bố trí nhân sự

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường được thực hiện theo Mô hình 1 (Trường một cấp học quy mô lớn hoạt động theo mô hình đa cơ sở) quy định tại Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Sau sắp xếp, mỗi trường mới được thành lập bao gồm các điểm trường, trong đó mỗi trường học trước khi sáp nhập là một điểm trường; có 01 Hiệu trưởng điều hành chung và các Phó Hiệu trưởng. Mỗi điểm trường được bố trí 01 Phó Hiệu trưởng (bao gồm cả điểm trường là trụ sở chính). Việc phân công Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách từng điểm trường do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định và yêu cầu thực tiễn của nhà trường.

Trường hợp trước khi sắp xếp trường đã có các điểm trường trực thuộc thì sau sắp xếp các điểm trường đó được xác định là một cơ sở thuộc điểm trường và bố trí vị trí giáo vụ tại cơ sở đó (không bố trí Phó Hiệu trưởng phụ trách), bảo đảm hoạt động giáo dục được thực hiện thường xuyên, liên tục tại từng cơ sở, không làm tăng số lượng cấp phó ngoài quy định.

Bộ phận hành chính, văn phòng, kế toán, văn thư, lưu trữ được tổ chức thống nhất theo mô hình của một trường, thực hiện nhiệm vụ chung cho toàn bộ các cơ sở trực thuộc; không tổ chức bộ máy hành chính riêng tại từng điểm trường. Mỗi trường mới sau sắp xếp được bố trí tối đa 02 nhân viên kế toán và 01 nhân viên văn thư theo Công văn số 3640/UBND-SNV của Sở Nội vụ Thành phố. Số nhân viên kế toán, văn thư dôi dư sau sắp xếp được bảo lưu để hoàn thành công tác bàn giao, quyết toán đến hết ngày 30/12/2026.

Vị trí nhân viên thư viện, thiết bị thí nghiệm, y tế tiếp tục được bố trí tại trường chính và các điểm trường như trước khi sắp xếp để bảo đảm chất lượng hoạt động dạy học, giáo dục.

Đội ngũ giáo viên được tiếp nhận nguyên trạng và bố trí theo định mức số lớp, số học sinh và vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trước mắt giữ ổn định việc phân công giảng dạy tại các cơ sở hiện có để bảo đảm hoạt động dạy học, đồng thời thực hiện điều động, phân công giảng dạy giữa các cơ sở của cùng một trường khi cần thiết theo quy định. Giáo viên dạy chưa đủ số giờ quy định được bố trí dạy tại trường chính và các điểm trường cho đủ định mức giờ dạy.

Lao động hợp đồng cơ bản giữ ổn định, tiếp tục bố trí thực hiện các công việc theo hợp đồng thỏa thuận làm việc tại các điểm trường (là đơn vị ký hợp đồng trước khi sắp xếp).

Đối với đội ngũ cán bộ quản lý dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, bố trí theo hướng:

(i) bổ nhiệm giữ chức Phó Hiệu trưởng phụ trách điểm trường; (ii) giới thiệu bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng hoặc tương đương ở nơi khác nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện; (iii) phân công làm giáo viên (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng) hoặc chuyển sang công chức làm việc tại các phòng chuyên môn thuộc UBND phường nếu biên chế được giao còn thiếu và cán bộ có nguyện vọng. Trường hợp không thể bố trí, sắp xếp thì thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn hiện hành, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật. Trường hợp thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp cũ theo quy định.

2.1.2. Dự kiến cơ cấu, số lượng nhân sự các trường sau sắp xếp

Cấp học Mầm non

Trường sau sắp xếp	Cơ sở (chính/Điểm trường)	Lớp	Học sinh	CBQL trước và sau sắp xếp	Giáo viên	Nhân viên hành chính
MN Đồng Mai (đa cơ sở)	Chính: Đồng Mai ĐT1: Đồng Dương (gồm 02 cơ sở) ĐT2: Hòa Bình	34	1.176	09 giảm còn 04 (01 HT + 03 PHT)	74	05
MN Lê Trọng Tấn (đa cơ sở)	Chính: Lê Trọng Tấn ĐT1: Yên Hòa	38	1.310	06 giảm còn 03 (01 HT + 02 PHT)	68	02
MN Yên Nghĩa	Chính: Yên Nghĩa ĐT1: Yên Nghĩa I	30	800	06 giảm còn 03 (01 HT + 02 PHT)	51	01
Cộng		102	3.286	21 giảm còn 10	193	08

Cấp học Tiểu học

Trường sau sắp xếp	Cơ sở (chính/Điểm trường)	Lớp	Học sinh	CBQL trước và sau sắp xếp	Giáo viên	Nhân viên hành chính
TH Lê Trọng Tấn (đa cơ sở)	ĐT Chính: Lê Trọng Tấn ĐT1: Đồng Mai I ĐT2: Đồng Mai II	68	2.392	05 giảm còn 04	66	06

Trường sau sắp xếp	Cơ sở (chính/Điểm trường)	Lớp	Học sinh	CBQL trước và sau sắp xếp	Giáo viên	Nhân viên hành chính
				(01 HT + 03 PHT)		
TH Yên Nghĩa (01 cơ sở)	TH Yên Nghĩa (giữ nguyên - 02 cơ sở)	48	2.396	Giữ nguyên (01 HT + 02 PHT)	59	04
Cộng Tiểu học		136	4.788	08 giảm còn 07	125	10

Cấp học Trung học cơ sở

Trường sau sắp xếp	Cơ sở (chính/Điểm trường)	Lớp	Học sinh	CBQL trước và sau sắp xếp	Giáo viên	Nhân viên hành chính
THCS Yên Nghĩa	ĐT Chính: Yên Nghĩa ĐT1: Đồng Mai	81	3.668	04 giảm còn 03 (01 HT + 02 PHT)	73	08
Cộng THCS		81	3.668	04 giảm còn 03 (01 HT + 02 PHT)	73	08

2.1.3. Tổng hợp số cán bộ quản lý dôi dư dự kiến

Cấp học	CBQL trước sắp xếp	CBQL sau sắp xếp	CBQL dôi dư	NV Kế toán sau sắp xếp	NV kế toán dôi dư	NV văn thư sau sắp xếp	NV văn thư dôi dư	NV khác
Mầm non	21	10	11	02	0	02	01	04
Tiểu học	8	7	1	03	0	01	0	07
THCS	4	3	1	02	0	01	0	05

Cấp học	CBQL trước sắp xếp	CBQL sau sắp xếp	CBQL dôi dư	NV Kế toán sau sắp xếp	NV kế toán dôi dư	NV văn thư sau sắp xếp	NV văn thư dôi dư	NV khác
Tổng cộng	33	20	13	07	0	04	01	17

Đối với đội ngũ cán bộ quản lý dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường xây dựng phương án bố trí, sắp xếp đối với từng trường hợp trên cơ sở năng lực, trình độ chuyên môn, nguyện vọng, thời gian công tác còn lại và yêu cầu nhiệm vụ; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Đối với các trường hợp có nguyện vọng thực hiện chính sách tinh giản biên chế hoặc không thể bố trí, sắp xếp công tác phù hợp, Ủy ban nhân dân phường tổ chức rà soát, tổng hợp hồ sơ, thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan; báo cáo Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội để tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

2.2. Trụ sở, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản

2.2.1. Về trụ sở và cơ sở vật chất

Sau khi thực hiện sắp xếp, các trường được tổ chức theo mô hình đa cơ sở, trong đó mỗi trường có 01 trường chính và các điểm trường trực thuộc. Toàn bộ trụ sở, phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ, sân chơi, bãi tập và các hạng mục công trình hiện có của các trường trước khi sắp xếp tiếp tục được khai thác, sử dụng phục vụ hoạt động giáo dục, không làm gián đoạn việc dạy học và học tập của học sinh.

2.2.2. Về tài chính

Các trường sau sắp xếp tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Việc lập, phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí được thực hiện thống nhất theo từng đơn vị trường sau sắp xếp, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

2.2.3. Về tài sản công

Toàn bộ tài sản công, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu và các quyền, nghĩa vụ của các trường trước khi sắp xếp được rà soát, kiểm kê, bàn giao và tiếp nhận theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định có liên quan.

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, phân loại, sắp xếp và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; đồng thời xây dựng phương án cải tạo, sửa chữa, điều chỉnh công năng các phòng học, phòng làm việc và các hạng mục phụ trợ khi cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo mô hình đa cơ sở.

Việc quản lý, sử dụng trụ sở, cơ sở vật chất và tài sản công sau sắp xếp phải bảo đảm đúng mục đích, đúng công năng, tránh thất thoát, lãng phí và phát huy hiệu quả đầu tư, phục vụ tốt nhất cho hoạt động giáo dục trên địa bàn phường.

Tổng hợp kết quả sử dụng trụ sở như sau:

TT	Trường sau sắp xếp	Trường chính	Điểm trường 1	Điểm trường 2	Hiện trạng sử dụng
1	MN Đồng Mai	Đồng Mai	Đồng Dương	Hòa Bình	Tiếp tục hoạt động
2	MN Lê Trọng Tấn	Lê Trọng Tấn	Yên Hòa		Tiếp tục hoạt động
3	MN Yên Nghĩa	Yên Nghĩa	Yên Nghĩa I		Tiếp tục hoạt động
4	TH Lê Trọng Tấn	Lê Trọng Tấn	Đồng Mai I	Đồng Mai II	Tiếp tục hoạt động
5	TH Yên Nghĩa	Yên Nghĩa (Giữ nguyên)			Tiếp tục hoạt động
6	THCS Yên Nghĩa	Yên Nghĩa	Đồng Mai		Tiếp tục hoạt động

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH DỰ KIẾN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì
1	Hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập; báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, cho ý kiến	Trước ngày 23/7/2026	UBND phường Yên Nghĩa
2	Hoàn thiện Đề án trên cơ sở ý kiến chỉ đạo; gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố xem xét, quyết định	Trước ngày 26/7/2026	UBND phường Yên Nghĩa
3	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nội dung Đề án đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và Nhân dân	Trong suốt quá trình triển khai	UBND phường, các trường học, MTTQ và các đoàn thể

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì
4	Ban hành quyết định sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền; kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí đội ngũ cán bộ quản lý	Trước ngày 10/8/2026	UBND phường Yên Nghĩa
5	Tổ chức bàn giao tổ chức bộ máy, nhân sự, hồ sơ, tài chính, tài sản và các nội dung có liên quan giữa các đơn vị trước và sau sắp xếp	Trước ngày 20/8/2026	UBND phường Yên Nghĩa
6	Rà soát, xây dựng vị trí việc làm; xây dựng phương án bố trí, sử dụng đội ngũ và lộ trình thực hiện chế độ, chính sách đối với trường hợp dôi dư theo quy định	Sau sắp xếp, theo quy định	UBND phường Yên Nghĩa/Các trường học
7	Chuẩn bị cơ sở vật chất, đội ngũ, kế hoạch giáo dục và các điều kiện phục vụ khai giảng năm học 2026–2027	Trước 31/8/2026	UBND phường Yên Nghĩa/Các trường học
8	Báo cáo kết quả thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập về Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội theo quy định	Theo thời hạn quy định của Thành phố	UBND phường Yên Nghĩa

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Chủ trì, căn cứ chủ trương, định hướng của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của Thành phố, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường để rà soát thực trạng, quy mô mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn; tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của phường; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, cho ý kiến theo đúng quy định và bảo đảm tiến độ thực hiện.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, cấp ủy các chi bộ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của việc tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập; tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản

hướng dẫn về quy trình sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý; tiêu chuẩn, khung năng lực đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; cơ cấu tổ chức, phương án bố trí, sắp xếp nhân sự khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện việc sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức và người lao động; tham mưu giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau khi sắp xếp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Công an phường

Chủ động nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và dư luận trong Nhân dân liên quan đến việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn; kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát khu vực phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường, các cơ sở giáo dục, tổ dân phố và các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, nắm bắt tình hình cơ sở và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tổng hợp, thẩm định, báo cáo Sở Tài chính giải quyết chế độ chính sách về tinh giản biên chế đối với viên chức theo quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị xử lý tài chính, ngân sách, tài sản công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; bố trí trụ sở làm việc các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, bảo đảm không gây thất thoát, tiêu cực, lãng phí.

- Rà soát, xác định ranh giới khu đất, hiện trạng sử dụng đất của các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phường sau khi được sắp xếp làm cơ sở cho việc quản lý; cung cấp địa giới hành chính các cơ sở giáo dục, quy mô diện tích, thống kê cơ sở hạ tầng các cơ sở để xây dựng Đề án Tổ chức lại.

- Xây dựng kế hoạch về lộ trình đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục để phục vụ hoạt động của các trường học sau khi tổ chức lại. Rà soát quỹ đất quy hoạch trường học; các điều kiện cần thiết về quy hoạch để dự kiến mô hình trường học; các thông tin về quy hoạch; báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền về việc xử lý tài sản công (Nhà, đất) trong quá trình thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục.

Chủ trì hướng dẫn các đơn vị xử lý việc chuyển tiếp quản lý dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy (nếu có).

4. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao phường

Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tăng cường thời lượng, đa dạng các hình thức tuyên truyền chủ trương sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phường.

5. Trạm y tế

- Chủ trì hướng dẫn về chuyên môn, bảo đảm việc sắp xếp tổ chức bộ máy không làm gián đoạn công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm tại các trường học.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu phương án bố trí nhân viên y tế trường học.

- Thẩm định các tiêu chuẩn về vệ sinh học đường, phòng y tế tại các cơ sở giáo dục sau khi được sắp xếp, tổ chức lại nhằm bảo đảm quyền lợi cho học sinh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức đoàn thể - chính trị phường

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương, mục đích, ý nghĩa, lộ trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân để phối hợp giải quyết, góp phần tạo sự đồng thuận và bảo đảm ổn định tình hình trong quá trình tổ chức thực hiện.

7. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phường

- Lập báo cáo tự đánh giá về quy mô lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý.

- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và người dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không gián đoạn hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi tổ chức lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ động thực hiện quy trình thu hồi con dấu cũ và khắc dấu mới theo quy định để bảo đảm hoạt động của đơn vị mới được liên tục, không gián đoạn.

8. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường, các cơ sở giáo dục, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở Tổ dân phố trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân trên địa bàn về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập, góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân đối với chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời nắm bắt, phản ánh

những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân về Ủy ban nhân dân phường để xem xét, giải quyết; phối hợp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn trong quá trình triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có chủ trương, chỉ đạo hoặc hướng dẫn mới của Trung ương, Thành ủy, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường về việc tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường, giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung phương án sắp xếp theo quy định

Phần thứ năm

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để bảo đảm việc triển khai Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường đúng tiến độ, đúng quy định và đạt hiệu quả, Ủy ban nhân dân phường Yên Nghĩa kính đề nghị:

1. UBND Thành phố Hà Nội

- Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và trang thiết bị dạy học đối với các cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Có hướng dẫn xử lý, quản lý và khai thác hiệu quả quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội

- Hướng dẫn công tác chuyên môn, tuyển sinh, quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu và chuyển đổi số đối với các cơ sở giáo dục được tổ chức lại.

- Quan tâm hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện phương án và giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục trên địa bàn phường Yên Nghĩa, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ Hà Nội (để b/c);
- Đảng ủy phường Yên Nghĩa (để b/c);
- Thường trực UBND phường;
- Ban xây dựng Đảng phường;
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Hoàn